

Số: 36/2022/QĐST-DS

CR, ngày 29 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2021/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà **Hà Thị Tuyết T**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: 461/342A, Khu vực PH, phường PT, quận CR, thành phố CT.

**Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn** (theo văn bản ủy quyền ngày 23/6/2021): Bà **Lê Thị Ngọc D**, sinh năm: 1983. Địa chỉ: 229 NĐ, phường AH, quận NK, thành phố CT.

**Bị đơn:**

- Ông **Hà Văn M**, sinh năm: 1951.

- Bà **Phan Thị V**, sinh năm: 1950.

- Ông **Hà Nhật T**, sinh năm: 1978.

Cùng địa chỉ: Số 461/342, Khu vực PH, phường PT, quận CR, thành phố CT.

**Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn** (theo văn bản ủy quyền ngày 25/3/2022): Ông **Nguyễn Thái V**, sinh năm: 1998. Địa chỉ: Ấp TP, xã TM, huyện BT, tỉnh BT.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Thống nhất việc bị đơn – ông Hà Văn M, bà Phan Thị V và ông Hà Nhật T tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho nguyên đơn - bà Hà Thị Tuyết T phần đất và căn nhà trên đất có diện tích là 200m<sup>2</sup> (loại đất 2L), tại thửa 553, tờ bản đồ số 03, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000012 cấp ngày 16/02/2004 cho hộ ông Hà Văn M có chỉnh lý thay đổi vào ngày 14/01/2011, đất tọa lạc tại khu vực Phú H, phường Phú T, quận CR, thành phố CT.

- Thống nhất với biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 13/4/2022 và bị đơn đồng ý tách cho nguyên đơn phần diện tích đất đã nêu bên trên được thể hiện trong bản trích đo địa chính số 61 ngày 07/6/2022 tại vị trí A (có bản vẽ kèm theo).

- Nguyên đơn có trách nhiệm liên hệ cơ quan chức năng để đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định.

- Nguyên đơn tự nguyện chịu các chi phí, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng đối với phần đất và nhà nêu trên.

- Về chi phí thẩm định, định giá: Thống nhất với chi phí thẩm định, định giá và chi phí bản vẽ nguyên đơn tự nguyện chịu số tiền là 5.066.000đồng (trong đó: chi phí thẩm định, định giá là 3.000.000đồng và chi phí bản vẽ là 2.066.000đồng). Nguyên đơn đã nộp và chi xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng), chuyển số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số 0008054 ngày 05/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận CR thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### \* Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND Q.CR;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Kim Xuân**